

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng
Dự án thành phần “DATP 10: Cải tạo, nâng cấp Trường Cao đẳng
Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ, giai đoạn 2021-2025”
thuộc dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực Trung du,
miền núi phía Bắc và Bắc đồng bằng sông Hồng”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định số 3237/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021; số 2966/QĐ-BNN-KH ngày 04/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực Trung du, miền núi phía Bắc và Bắc đồng bằng sông Hồng”;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1 tại Tờ trình số 303/TTr-BQL-TĐ ngày 21/4/2023 và Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ tại Tờ trình số 156/TTr-CNNLPT ngày 21/4/2023 trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án thành phần “DATP 10: Cải tạo, nâng cấp Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ, giai đoạn 2021-2025” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 605/BC-XD-TĐ ngày 27/4/2023), Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP 10: Cải tạo, nâng cấp Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ, giai đoạn 2021-2025” với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án:

Dự án thành phần “DATP 10: Cải tạo, nâng cấp Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ, giai đoạn 2021-2025” thuộc dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối Trường khu vực Trung du, miền núi phía Bắc và Bắc đồng bằng sông Hồng”.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính:

- Loại dự án, công trình: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Dự án nhóm B; Công trình cấp III.

3. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án: Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1.

5. Chủ đầu tư dự án thành phần (từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc dự án): Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ.

6. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập dự án:

Liên danh Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Thăng Long – Công ty cổ phần Tư vấn Kiến trúc và Đầu tư xây dựng đô thị - Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng và Phát triển nông thôn – Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và lắp đặt thiết bị Việt Nam – VINACE – Công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng AVITYCO – Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng.

7. Mục tiêu đầu tư:

Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, thực hành của Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ giai đoạn đến năm 2030, phù hợp với chiến lược và quy hoạch của Trường đã được phê duyệt.

8. Địa điểm xây dựng: Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ.

- Cơ sở 1: Xã Hà Lộc – Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ;

- Cơ sở 2: Xã Phú Lâm – Huyện Đoan Hùng – Tỉnh Phú Thọ.

9. Tổng mặt bằng xây dựng (Cơ sở 2):

a) Vị trí khu đất: Khu đất do Trường Cao đẳng công nghệ và nông lâm Phú Thọ quản lý, sử dụng tại xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

b) Quy mô thiết kế tổng mặt bằng xây dựng:

- Tổng diện tích khu đất cần lập tổng mặt bằng xây dựng; 22.056m²;

- Quy mô số sinh viên có mặt thường xuyên 390 học sinh (theo thuyết minh Báo cáo NCKT).

c) Nội dung thiết kế tổng mặt bằng xây dựng:

Các chỉ tiêu sử dụng đất:

- + Tổng diện tích xây dựng: 22.056 m²;
- + Tổng diện tích sàn: 907 m²;
- + Mật độ xây dựng: 2,5 %;
- + Hệ số sử dụng đất: 0,04 lần;
- + Số tầng cao: 1 – 2 tầng.

c) Quy mô dự kiến các hạng mục công trình:

TT	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Số tầng	Diện tích sàn (m ²)	Ghi chú
1	Nhà điều hành và hướng dẫn thực hành Trung tâm thực nghiệm lâm sinh	350	2	700	Xây mới
2	Nhà ăn	80	1	80	Đã có
3	Nhà cán bộ giáo viên	100	1	100	Đã có
4	Nhà xe	27	1	27	Đã có
5	Bể nước	42			Xây mới
6	Sân vườn, đường giao thông, đất dự trữ phát triển	21.457			Cải tạo
	Cộng (1 ÷ 4):	557		907	

d) Giải pháp tổ chức thực hiện:

- Các hạng mục công trình đã có: Giữ nguyên, chỉ nâng cấp cải tạo theo các dự án cụ thể.

- Các hạng mục xây dựng mới: Xây dựng mới Nhà điều hành và hướng dẫn thực hành Trung tâm thực nghiệm lâm sinh có diện tích sàn 700m² (cao 2 tầng).

- Hạ tầng kỹ thuật: Tận dụng tối đa các công trình hiện có (cấp điện, cấp thoát nước...), cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông hiện có, chiều dài khoảng 502m từ đầu tuyến giao đường tỉnh lộ 323 đến điểm cuối tuyến tại sân Trại thực nghiệm lâm sinh; sân bê tông, rãnh thoát nước. Các hạng mục khác chỉ xây dựng bổ sung, nâng cấp theo dự án được duyệt.

10. Quy mô, nội dung đầu tư:

- Xây dựng mới Nhà thực hành Kỹ thuật máy nông nghiệp và Hàn 02 tầng (1 tum), diện tích sàn xây dựng khoảng 1.806m²;

- Xây dựng mới Nhà đa năng kết hợp giáo dục thể chất 01 tầng, diện tích sàn xây dựng khoảng 983m²;

- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông hiện có, chiều dài khoảng 566,2m và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà.

- Mua sắm trang thiết bị.

b) Tại cơ sở 2:

- Xây dựng mới Nhà điều hành và hướng dẫn thực hành Trung tâm thực nghiệm Lâm sinh, 2 tầng, diện tích sàn xây dựng khoảng 700m²;
- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông hiện có, chiều dài khoảng 502m và hạ tầng ngoài nhà.
- Mua sắm trang thiết bị.

11. Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

11.1. Tại cơ sở 1:

a) Nhà thực hành kỹ thuật máy nông nghiệp và hàn:

- Kiến trúc: Cao 2 tầng (1 tum), diện tích xây dựng 877,5 m², chiều cao tầng 1 là 4,7 m, tầng 2 cao 3,9m; chiều cao tới đỉnh mái là 12,4m; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.806m².

- Mặt bằng: Tầng 1 gồm các phòng thực hành, phòng kho, phòng giáo viên, khu vệ sinh, tầng 2 gồm các phòng thực hành, phòng học lý thuyết, kho, khu vệ sinh; giao thông đứng sử dụng 02 thang bộ và 01 thang tải hàng, giao thông ngang sử dụng hành lang giữa rộng 2,4m.

- Kết cấu: Móng băng BTCT, phần thân sử dụng khung, cột, dầm sàn, sàn mái bằng BTCT; mái lợp tôn, xà gồ thép. Tường xây bằng gạch không nung vữa XM.

- Hoàn thiện: Nền sàn các phòng thực hành tầng 1 bằng BTXM, sơn hoàn thiện. Nền các phòng học, kho, phòng giáo viên lát gạch. Khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn, tường ốp gạch men kính. Tường trát vữa xi măng, lăn sơn hoàn thiện. Cửa đi, cửa sổ, vách kính công trình sử dụng khung nhôm hệ (tương đương Xingfa), kính an toàn.

- Cấp điện: Nguồn điện được lấy từ trạm biến áp hiện có của trường cấp cho tủ tổng khu nhà; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, điện động lực cho công trình. Hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét tia tiền đạo lắp đặt trên đỉnh mái kết hợp với lưới thu sét, cọc tiếp địa.

- Điện nhẹ: Lắp đặt hệ thống mạng LAN cho công trình.

- Cấp nước: Nước được bơm lên bể nước trên mái, sau đó dẫn xuống nơi tiêu thụ bằng ống PPR.

- Nước thải được xử lý qua các bể tự hoại ngoài nhà, chảy vào ga thoát vào hệ thống rãnh hiện có trong khu vực công trình bằng ống uPVC. Hệ thống thoát nước mưa được dẫn vào mạng thoát nước ngoài nhà.

- Hệ thống PCCC: Lắp đặt trung tâm báo cháy, đầu báo cháy, hệ thống chữa cháy và trang bị bình bột chữa cháy.

- Thi công chống mối công trình bằng thuốc chống mối chuyên dụng.

b) Nhà đa năng kết hợp giáo dục thể chất:

- Kiến trúc: Cao 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 771m²; chiều cao công trình đến đỉnh mái là 11,38m; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 983m².

- Mặt bằng gồm sân thi đấu thể thao, khán đài, phòng y tế, phòng thay đồ, khu vệ sinh, nhà kho.

- Kết cấu: Móng băng BTCT, phần thân sử dụng khung, cột, dầm sàn bằng BTCT; mái chính sử dụng dầm thép hình tổ hợp vượt nhịp 25,3m; mái lợp tôn. Tường xây gạch không nung, vữa XM.

- Hoàn thiện: Sàn sân tập luyện bằng bê tông xi măng, mặt sân sơn hoàn thiện. Khu vực phòng tập luyện, khu vực hành lang lát gạch; khu vệ sinh lát gạch chống trơn; khu vực khán đài bằng BTCT giắt cấp, lát gạch. Cửa đi, cửa sổ, vách kính công trình sử dụng khung nhôm hệ (tương đương Xingfa), kính an toàn. Tường trát vữa XM, lăn sơn hoàn thiện.

- Hệ thống cấp điện: Nguồn điện được lấy từ Trạm biến áp hiện có của Trường cấp cho tủ tổng khu nhà; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng cho sân thi đấu, khu khán đài và điện động lực và hệ thống chống sét cho công trình

- Cấp nước: Nước được bơm lên bể nước trên mái, sau đó dẫn xuống nơi tiêu thụ bằng ống PPR.

- Nước thải được xử lý qua các bể tự hoại ngoài nhà, chảy vào ga thoát vào hệ thống rãnh hiện có trong khu vực công trình. Hệ thống thoát nước mưa được dẫn vào mạng thoát nước ngoài nhà bằng ống UPVC.

- Hệ thống điện nhẹ: Lắp đặt hệ thống tủ điện nhẹ, mạng LAN cho công trình.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Lắp đặt trung tâm báo cháy, đầu báo cháy, hệ thống chữa cháy vách tường; trang bị bình chữa cháy.

- Thi công chống mối công trình bằng thuốc chống mối chuyên dụng.

c) Cải tạo đường giao thông, điện ngoài nhà (cơ sở 1):

- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông dài khoảng 566,2m từ điểm đầu tuyến (giao với đường tỉnh lộ 315) đến điểm cuối tuyến (ngã ba cuối sân khu giáo dục thể chất), cấp đường phố nội bộ (TCXDVN 104: 2007), gồm 3 đoạn:

+ Đoạn 1: Từ đầu tuyến đến cổng trường, dài khoảng 251m; mặt đường rộng 5,5m; kết cấu bê tông nhựa trên lớp nền đường hiện trạng được bù vênh bằng bê tông nhựa.

+ Đoạn 2: Từ cổng trường đến ngã 3 (khu ký túc xá), dài khoảng 220m; mặt đường rộng 5,5m; kết cấu bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm đầm chặt; lớp đất dưới đáy áo đường đầm chặt.

+ Đoạn 3: Từ ngã 3 (khu ký túc xá) đến cuối tuyến, dài khoảng 95,2m; mặt đường rộng 4,5m; kết cấu tương tự đoạn 2.

+ Lề đường dài 566,2m, rộng 2x1,0m, gia cố lề đường (2x0,5m) tương tự kết cấu mặt đường đoạn 2 và (2x0,5m) bằng bê tông XM.

- Rãnh dọc chiều dài khoảng 245,2m, rãnh xây bằng gạch đặc, vữa XM; đáy rãnh bằng bê tông, tấm đan bằng BTCT.

- Ốp mái taluy dài khoảng 176,2m, sử dụng tấm BTCT đúc sẵn, dưới đệm đá dăm đầm chặt, giằng BTCT kết hợp chân khay xây đá hộc vữa XM.

- Gờ chắn xe: xây gạch không nung vữa XM kết hợp BTXM, sơn phản quang. Hệ thống báo hiệu và an toàn giao thông: Theo quy chuẩn báo hiệu đường bộ QCXDVN 41:2019/BGTVT.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện ngoài nhà:

- + Cấp điện hạ thế bằng cáp điện đi nổi, chiều dài khoảng 1.085m, cáp điện từ trạm biến áp hiện có đến các khu nhà thực hành kỹ thuật máy nông nghiệp và hàn; nhà đa năng kết hợp giáo dục thể chất...

- + Cải tạo hệ thống chiếu sáng dọc tuyến đường trục chính, sử dụng đèn cao áp trên cột thép và cáp điện dài khoảng 970m.

d) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (cơ sở 1):

- Kè chắn đất: Chiều dài khoảng 74,6m, chiều cao từ 2,0-4,0m; kè xây đá hộc vữa XM; lót móng bê tông XM; giằng đỉnh tường bằng BTCT; thi công khe lún và tầng lọc ngược theo quy định.

- Tường rào đặc, chiều cao 2,1m, chiều dài khoảng 85m, xây bằng gạch không nung, vữa XM, giằng BTCT, quét vôi hoàn thiện.

- Sân: diện tích khoảng 1.970m² bằng bê tông xi măng trên lớp cát tạo phẳng và lớp đất nền đầm chặt. Thi công các khe co giãn theo quy định.

- Bó vỉa bồn hoa chiều dài khoảng 102m, xây bằng gạch không nung, vữa xi măng, ốp gạch thẻ và một số tiểu mục khác (điện nhẹ, cấp nước...).

- Rãnh thoát nước: Chiều dài khoảng 476m, rãnh xây bằng gạch đặc, vữa XM; đáy rãnh bằng bê tông XM, tấm đan bằng BTCT.

11.2. Tại cơ sở 2:

a) Xây dựng mới Nhà điều hành và hướng dẫn thực hành Trung tâm thực nghiệm lâm sinh:

- Kiến trúc: Cao 2 tầng, diện tích xây dựng khoảng 350 m², tầng 1 cao 3,9m, chiều cao tới đỉnh mái là 9,0m, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 700m².

- Mặt bằng: Tầng 1 gồm phòng y tế, các phòng học thực hành, khu vệ sinh; tầng 2 gồm phòng làm việc Trung tâm, phòng học, khu vệ sinh. Giao thông đứng sử dụng 02 thang bộ, giao thông ngang sử dụng hành lang bên rộng 2,4m.

- Kết cấu: Móng bằng BTCT, phần thân sử dụng khung, cột, dầm sàn, sàn mái bằng BTCT, mái lợp tôn, xà gồ thép. Tường xây bằng gạch không nung vữa XM.

- Các nội dung khác: Hoàn thiện, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, điện nhẹ, PCCC, chống sét, phòng chống môi trường tự Nhà thực hành kỹ thuật máy nông nghiệp và hàn.

b) Cải tạo đường giao thông (cơ sở 2):

- Cải tạo, nâng cấp đoạn đường dài khoảng 502,7m từ điểm đầu tuyến (giao với đường tỉnh lộ 323) đến điểm cuối tuyến (sân Trại thực nghiệm lâm sinh), cấp đường giao thông nông thôn (TCVN 10380: 2014); mặt đường rộng 4,0m; kết cấu bê tông XM trên lớp móng cấp phối đá dăm. Nền đường rộng 5,0m; đào, đắp đảm bảo nền đường đạt tiêu chuẩn thiết kế, lớp đất dưới đáy áo đường đầm chặt; để khe co giãn theo quy định.

- Lê đường rộng 2x0,5m, gia cố lề đường bằng bê tông XM.

- Rãnh bố trí dọc tuyến đường gồm 2 loại tùy thuộc vào độ dốc: (i) Rãnh xây gạch, dài khoảng 191m xây bằng gạch đặc, vữa XM; bê tông đáy rãnh; (ii) Rãnh xây bằng đá hộc, vữa XM, chiều dài khoảng 359m.

- Công trình thoát nước ngang đường: 03 vị trí.

- Tường chắn đất, chiều dài khoảng 352m bên phải tuyến, móng và thân tường xây bằng đá hộc vữa XM, thi công tầng lọc ngược và khe lún theo quy định.

- Gờ chắn xe: bằng bê tông XM, sơn phản quang và hệ thống báo hiệu an toàn giao thông theo quy chuẩn báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

c) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (cơ sở 2):

- Sân diện tích khoảng 1.210m² bằng bê tông xi măng trên lớp cát tạo phẳng và lớp đất nền đầm chặt và một số tiểu mục khác (cấp điện, cấp nước...).

- Rãnh thoát nước: Chiều dài khoảng 112m, rãnh xây bằng gạch đặc, vữa XM; đáy rãnh bằng bê tông, tấm đan bằng BTCT.

11.3. Phá dỡ:

Phá dỡ 01 nhà xưởng gò hàn tại cơ sở 1 (01 tầng, diện tích khoảng 296m²) và 01 Nhà làm việc trạm Quế Lâm tại cơ sở 2 (01 tầng, diện tích khoảng 117m²).

11.4. Thiết bị:

Máy bơm nước, điều hòa không khí, thông gió, điện nhẹ, PCCC, thang máy tải hàng... (Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

12. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

a) Số bước thiết kế : 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng: QCVN 03: 2012/BXD; QCVN 06: 2020/BXD; TCVN 2737 : 2020; TCVN 9362 : 2012; TCVN 5574 : 2018; TCVN 5575 : 2012; QCVN 12: 2014; TCXDVN 33: 2006 và các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn xây dựng khác có liên quan.

13. Tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư dự án thành phần lập theo quy định tại Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn; giá nhân công xây dựng, giá vật tư, vật liệu, giá ca máy và thiết bị thi công theo công bố giá số 556/SXD-KT&VLXD ngày 05/4/2023 của tỉnh Phú Thọ và mặt bằng giá thị trường khu vực tại thời điểm trình tổng mức đầu tư.

- Tổng mức đầu tư được duyệt: **60.000.000.000** đồng (Sáu mươi tỷ đồng)

Chia ra:

+ Chi phí xây dựng:	44.891.634.000 đồng;
+ Chi phí thiết bị:	1.696.415.000 đồng;
+ Chi phí quản lý dự án:	1.184.734.000 đồng;
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	3.061.979.000 đồng;
+ Chi phí khác:	687.845.000 đồng;
+ Chi phí dự phòng:	8.477.393.000 đồng;

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT được giao quản lý.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

16. Tiến độ thực hiện dự án thành phần: 04 năm.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

1. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1:

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung liên quan đến toàn bộ dự án đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ trong đầu tư toàn dự án.

- Lập hồ sơ nghiệm thu và trình duyệt quyết toán giai đoạn chuẩn bị dự án.

- Cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án cho Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ để triển khai các bước tiếp theo.

- Hoàn chỉnh hồ sơ Báo cáo NCKT theo nội dung được duyệt tại Quyết định này và các ý kiến được nêu trong Báo cáo kết quả thẩm định của Cục Quản lý xây dựng công trình.

- Lưu trữ hồ sơ giai đoạn chuẩn bị dự án và các nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc tổ chức quản lý thực hiện và nhiệm vụ của chủ đầu tư dự án thành phần theo quy định.

- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án thành phần theo đúng nội dung Quyết định đầu tư, các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng đảm bảo đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả.

- Trình Bộ (qua Cục QLXDCT) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần, phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp, tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định hiện hành.

- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục Quản lý xây dựng công trình thẩm định theo quy định trước khi phê duyệt.

- Lưu ý ở các bước tiếp theo :

- + Tổ chức lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình, quy trình vận hành thiết bị đúng quy định.

- + Xác định chi tiết danh mục, số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật thiết bị của dự án phù hợp với nhu cầu sử dụng; tổ chức thẩm định giá thiết bị làm cơ sở phê duyệt dự toán.

- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, quản lý giao thông, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp, thoát nước và công tác bảo vệ môi trường... tại địa phương về các thủ tục có liên quan và thủ tục thanh lý tài sản, phá dỡ theo quy định trước khi triển khai thi công xây dựng.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Đầu tư và xây dựng Thủy lợi 1 trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì trình quyết toán kinh phí dự án thành phần giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc xây dựng theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước theo tiến độ thực hiện dự án thành phần và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

4. Vụ Tài chính: Chủ trì quyết toán niên độ và hoàn thành dự án thành phần; hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các thủ tục về thanh lý tài sản theo quy định.

5. Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Phú Thọ và các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Trần Thanh Nam;
- Các Bộ: KHĐT và TC;
- Kho bạc NN (TU và ĐP);
- Lưu VT, XD (20b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp